

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05-5-2022
V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mầm

2. Ông Ong Văn Đủ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 về việc tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Nh, sinh năm 1992 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T), sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 07/3/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Hồ Thị Nh trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2009 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chị và anh T chung sống hạnh phúc, vợ chồng hòa thuận cùng nhau làm ăn nhưng đến tháng 11 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, chị và anh T thường hay cãi vã, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể giải quyết được. Chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2022 cho đến nay. Nay xét thấy, hôn

nhân giữa chị và anh T không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị không còn tình cảm vợ chồng với anh T và không muốn tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T).

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) có 02 (Hai) người con chung tên: Đinh Trọng Ph, sinh ngày 07/7/2010 và Đinh Trọng T1, sinh ngày 07/7/2010; hiện các con đang sống với chị. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc các con; chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) có tài sản chung nhưng chị và anh T tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Trong thời gian chung sống chị và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại Biên bản hòa giải ngày 04/4/2022 bị đơn là Đinh Văn T (Đinh Thanh T) trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Hồ Thị Nh chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2009 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu anh và chị Nh chung sống hạnh phúc, vợ chồng hòa thuận cùng nhau làm ăn nhưng đến tháng 11 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh và chị Nh thường hay cãi vã, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể giải quyết được. Anh và chị Nh đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2022 cho đến nay. Nay xét thấy, hôn nhân giữa anh và chị Nh không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh không còn tình cảm vợ chồng với chị Nh và không muốn tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này nữa nên chị Nh yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Nh được ly hôn với anh anh đồng ý ly hôn với chị Hồ Thị Nh.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Hồ Thị Nh có 02 (Hai) người con chung tên: Đinh Trọng Ph, sinh ngày 07/7/2010 và Đinh Trọng T1, sinh ngày 07/7/2010; hiện các con đang sống với chị Nh. Sau khi ly hôn, anh đồng ý giao các con cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi; anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Hồ Thị Nh có tài sản chung nhưng anh và chị Nh tự thỏa thuận, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Trong thời gian chung sống anh và chị Hồ Thị Nh không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú tại ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2009, đến nay chưa đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền.

Trong thời gian chung sống chị Nh và anh T thừa nhận vợ chồng thường hay cãi vã, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể giải quyết được, đến tháng 01 năm 2022 thì chính thức sống ly thân cho đến nay. Xét thấy, chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) tự nguyện thuận tình ly hôn, tuy nhiên do chị Nh và anh T chung sống với nhau từ năm 2009 đến nay không đăng ký kết hôn nên căn cứ Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 và Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân của chị Nh và anh T không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) thống nhất trong thời gian chung sống chị Nh và anh T có 02 (Hai) người con chung tên: Đinh Trọng Ph, sinh ngày 07/7/2010 và Đinh Trọng T1, sinh ngày 07/7/2010; hiện các con đang sống với chị Nh; sau khi ly hôn, chị Nh và anh T thống nhất giao các con cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Xét thấy, chị Nh và anh T thống nhất giao các con cho chị Nh nuôi dưỡng, chăm sóc, điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu Đinh Trọng Ph và cháu Đinh Trọng T1 (Tại Biên bản ghi lời khai của cháu Ph và cháu T1 ngày 05/4/2022) nên Hội

đồng xét xử chấp nhận giao cháu Ph và cháu T cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là có căn cứ và phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) thống nhất trong thời gian chung sống có tài sản chung nhưng chị Nh và anh T tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ thu, nợ trả: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) thống nhất trong thời gian chung sống chị Nh và anh T không có nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 và Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T).

2. Về con chung: Giao con tên Đinh Trọng Ph, sinh ngày 07/7/2010 và con tên Đinh Trọng T1, sinh ngày 07/7/2010 cho chị Hồ Thị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Ph và cháu T1 đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để

gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Hồ Thị Nh.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) thống nhất có tài sản chung nhưng chị Nh và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về nợ thu, nợ trả: Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

6. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Hồ Thị Nh phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007900 ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Chị Hồ Thị Nh và anh Đinh Văn T (Đinh Thanh T) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền